

Bản án số: 15/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 06/3/2026
V/v tranh chấp: “Thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau
khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Tiến và bà Phạm Thị Thùy Lê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngân- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025 về việc tranh chấp “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/01/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2026/QĐ-ST ngày 09/02/2026, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H– sinh năm: 1999; Trú tại: Thôn P, xã H, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Mai Hồng C– sinh năm: 1997; Trú tại: Thôn P, xã X, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Mai Thị Kim L– sinh năm: 1990. Trú tại: Thôn T, xã S, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị H và anh C ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 22/2024/QĐCNTTLH ngày 14/11/2024 của TAND huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên (cũ). Về con chung: chị H và anh C thỏa thuận giao cháu Mai Nhật P, sinh ngày 12/4/2024 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng.

Nhưng nay chị H thấy anh C không đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu P vì lý do: Anh C không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu P mà giao cháu P cho chị gái anh C là bà Mai Thị Kim L nuôi dưỡng và chăm sóc; mặt khác là theo Quyết định ly hôn chị H có quyền được thăm nom con chung nhưng anh C và chị gái là bà L nhiều lần cản trở việc thăm nom con của chị H, chị H chỉ được

thăm con vài lần, những lần sau này đều bị ông C và bà L không cho gặp con; ngoài ra anh C đang thường trú tại thành phố T và đang ở nhà thuê, không có nhà riêng;

Trong khi đó hiện nay chị H đủ sức khỏe để chăm sóc giáo dục con, có nhà cửa và công việc ổn định, đang làm dịch vụ làm đẹp, có thu nhập ổn định (trung bình 8 triệu đồng/tháng), có thể làm tại nhà và có thời gian chăm sóc con, đảm bảo cuộc sống cho con.

Chị H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu P. Đề nghị Tòa xem xét cho chị H được trực tiếp nuôi con là cháu Mai Nhật P, sinh ngày 12/4/2024, chị H không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con. Còn nếu Tòa án xét thấy anh C đủ điều kiện để chăm sóc cháu P thì chị H vẫn đồng ý để anh C tiếp tục nuôi dưỡng nhưng anh C phải đảm bảo việc thăm nom con của chị H.

- *Theo các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa bị đơn anh Mai Hồng Công trình B:* Trước đây anh C và chị H ly hôn thì anh và chị thỏa thuận giao con chung là cháu Mai Nhật P, sinh ngày 12/4/2024 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Từ đó đến nay, cháu P ở với anh và gia đình anh, được chăm sóc, giáo dục đầy đủ nên cháu P phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần. Trước giờ anh C đều là người nuôi con, thu nhập hàng tháng của anh C khoảng 21 triệu đồng vẫn đảm bảo cuộc sống của con, chăm sóc con vẫn tốt, con phát triển bình thường, tình cảm cha con gắn bó. Anh C cũng không cản trở quyền thăm nom con của chị H; mặc khác chị H là người không có trách nhiệm của người mẹ, khi ly hôn cháu P mới chỉ hơn 06 tháng tuổi thì chị H đã giao con cho anh C nuôi dưỡng. Bản thân chị H còn đang nuôi dưỡng con gái riêng của chị H nên không đủ điều kiện chăm sóc cháu P. Do đó, anh C không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, vì cháu P đang ở ổn định với anh. Nếu thay đổi người trực tiếp nuôi con sẽ làm xáo trộn cuộc sống hàng ngày của con; Anh C cương quyết không đồng ý giao con cho chị H nuôi dưỡng, anh C yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Tại Biên bản lấy lời khai ngày 24/10/2025 và tại phiên tòa, chị Mai Thị Kim L trình bày:* Chị L là chị ruột của anh C. Khi anh C và chị H ly hôn có thỏa thuận giao cháu Mai Nhật P, sinh ngày 12/4/2024 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Việc chăm sóc cháu P từ trước đó đến nay đều được anh C và gia đình yêu thương, chăm sóc. Anh C là người trực tiếp chăm sóc hàng ngày, tiền chi phí cho việc ăn uống, bỉm sữa, học hành cho con đều chủ yếu là do anh C chi trả cũng như các khoản sinh hoạt trong nhà, chị L chỉ trông nom và đưa đón cháu P đi nhà trẻ những lúc anh C phải đi làm. Bản thân chị L và anh C không hề cản trở việc thăm nom con của chị H. Chị L luôn tạo mọi điều kiện về thời gian, công sức, kinh tế... để cùng anh C chăm sóc cháu P được chu đáo, để cháu có điều kiện học tập và phát triển tốt nhất, an toàn nhất trong điều kiện hiện có của gia đình. Do đó, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của chị H.

Tòa án nhân dân khu vực 14, tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:* Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử

(HĐXX), Thư ký và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng vào các Điều 58, 69, 70, 81, 82, 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Nguyễn Thị H. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn với anh Mai Hồng C có đăng ký thường trú tại thôn P, xã X, tỉnh Đắk Lắk. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14, tỉnh Đắk Lắk

[2] Về nội dung tranh chấp: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 22/2024/QĐCNTTLH ngày 14/11/2024 của TAND huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên (cũ), anh C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Mai Nhật P, sinh ngày 12/4/2024.

Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P lý do anh C không trực tiếp nuôi dưỡng cháu P mà giao cho chị gái anh C là bà Mai Thị Kim L nuôi dưỡng; anh C nhiều lần cản trở việc thăm nom con của chị H; Hiện chị H đang có việc làm, có thu nhập ổn định, nên chị có điều kiện đảm bảo nuôi cháu P phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần.

Anh C cho rằng cháu P ở với anh và gia đình anh, được chăm sóc, giáo dục đầy đủ nên cháu P phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần. Anh C là người trực tiếp nuôi con khi con chỉ mới hơn 6 tháng tuổi, tình cảm cha con gắn bó, bản thân anh có thu nhập ổn định, vẫn đảm bảo cuộc sống của con. Trong khi bản thân chị H còn đang trực tiếp nuôi dưỡng con gái riêng của chị H nên không đủ điều kiện chăm sóc cháu P, mặt khác anh C cũng không cản trở quyền thăm nom con của chị H; nên đề nghị HĐXX cho anh C được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu P và anh C không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H và anh C đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con; nên xét thấy việc giao con chung cho cha hoặc mẹ trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn phải đảm bảo điều kiện tốt nhất cho con. Riêng chị H tại phiên tòa cũng trình bày trường hợp nếu HĐXX xét thấy điều kiện nuôi con của anh C tốt hơn thì chị vẫn đồng ý để anh C tiếp tục nuôi dưỡng nhưng phải đảm bảo quyền thăm nom con của chị H.

Xét về điều kiện thu nhập, công việc và kinh tế hiện nay của chị H, anh C thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án, chị H và anh C đều cung cấp các hợp đồng lao động thể hiện thu nhập hàng tháng của bản thân là ổn định.

Tại biên bản xác minh của Tòa án tại địa phương nơi chị H sinh sống thể hiện: “... *Hiện tại chị H làm nông tại thôn P, xã H, tỉnh Đắk Lắk, thu nhập không*

ổn định, sinh sống, nuôi dưỡng con gái tên là Đặng Hà M, sinh năm 2017 (trú cùng hộ với chị H) ...” (BL 39).

Trong khi đó, tại biên bản xác minh của Tòa án tại địa phương nơi anh C thường trú và tạm trú sinh sống thể hiện: “...Anh C và con trai Mai Nhật P đăng ký thường trú tại thôn P, xã X, tỉnh Đắk Lắk và có sinh sống tại địa phương. Anh C hiện đang là tài xế lái xe tại T. Anh C còn có đăng ký tạm trú tại thôn T, xã S, tỉnh Đắk Lắk. Anh C và con trai sống cùng nhà chị ruột Mai Thị Kim L ...” (BL 41).

“...bản thân anh C cùng cháu P ở chung nhà với chị L và được chị L tận tình chăm sóc, cho cháu theo học cùng con gái chị L và đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cháu P...Ban ND thôn T không nhận được bất kỳ phản ánh nào của người dân gần nhà chị L cũng như mẹ ruột cháu P về việc cháu P bị ngược đãi, đánh đập hay bạo lực” (BL 32).

Xét về việc chị H cho rằng anh C cản trở việc thăm nom con nhưng tại biên bản xác minh tại địa phương nơi cháu P sinh sống thì anh C không có hành vi cản trở việc thăm nom con của chị H. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh anh C cản trở việc thăm nom con của chị H nên không có cơ sở chấp nhận. Mặt khác, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con: “*Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con*”. Chị H không chứng minh được anh C không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con Mai Nhật P, bản thân chị H hiện còn đang nuôi dưỡng con gái riêng của chị H; Còn anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu P khi cháu P mới hơn 6 tháng tuổi cho đến nay, tình cảm cha con gắn bó. Như vậy, qua xác minh về điều kiện nuôi con: Anh C có điều kiện tốt hơn để nuôi dưỡng, chăm sóc con nên không có căn cứ để HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị H thay đổi người trực tiếp nuôi con Mai Nhật P từ anh Mai Hồng C sang cho chị Nguyễn Thị H. Vì vậy, để đảm bảo sự ổn định về chỗ ăn, chỗ ở và học tập của con Mai Nhật P; cần giữ nguyên người trực tiếp nuôi con như hiện nay, tiếp tục giao con Mai Nhật P cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng như anh chị đã thỏa thuận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 22/2024/QĐCNTTLH ngày 14/11/2024 của TAND huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên (cũ).

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Mai Hồng C không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H không được chấp nhận nên chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 58, 69, 70, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Tiếp tục giao con chung là cháu Mai Nhật P, sinh ngày 12/4/2024 cho anh Mai Hồng C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002530 ngày 25/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 14-Đắk Lắk (2);
- Phòng THADS khu vực 14-Đắk Lắk;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền